

NHÂN TỐ VĂN HÓA VÀ CON NGƯỜI TRONG SỰ NGHIỆP CHẨN HƯNG ĐẤT NƯỚC

GS VŨ KHIÊU

1. Nhân tố Văn hoá và Con người trong lịch sử Việt Nam

Văn hoá và Con người là sự quan tâm bậc nhất của Hồ Chí Minh.

Đối với Hồ Chí Minh, Văn hoá và Con người là điều kiện đầu tiên để xã hội tồn tại và phát triển, là sức mạnh vô tận để hoàn thành mọi nhiệm vụ, khắc phục mọi khó khăn, đánh thắng mọi kẻ thù. Văn hoá và Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực quan trọng nhất trong sự nghiệp cách mạng.

Chính vì lẽ trên mà Hồ Chí Minh đã dành cả cuộc đời mình để dạy người, dạy mình trong quá trình phát triển của cả Con người và Văn hoá.

Hồ Chí Minh nắm vững điều này bởi Người vừa dựa vào cốt lõi của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, vừa rút ra được bài học vô giá từ truyền thống lâu đời của dân tộc.

Văn hoá và Con người chỉ có thể tồn tại với điều kiện hai nhân tố ấy gắn bó chặt chẽ với nhau, tác động và bổ sung cho nhau. Không thể có Văn hoá ở ngoài Con người cũng như không thể có sự tồn tại và phát triển của Con người, không dựa trên cơ sở của Văn hoá.

Văn hoá là tổng hoà những giá trị vật chất và tinh thần của Con người, của cộng đồng người, nói tóm lại là của cá nhân và xã hội qua các giai đoạn phát triển của lịch sử.

Thiên nhiên dù giàu đẹp đến đâu cũng không thể coi là một hiện tượng Văn hoá khi chưa có tác động của khối óc, trái tim và bàn tay của Con người. Vịnh Hạ Long với hàng ngàn đảo trải rộng trên vùng biển của đất nước ta, chỉ là những tài sản quý báu mà thiên nhiên đã ban tặng cho con người Việt Nam. Nhưng

Vịnh Hạ Long chỉ mãi mãi là một sản phẩm thiên nhiên và không thể coi là một hiện tượng Văn hoá nếu như con người Việt Nam không bỏ vào đấy trí tuệ, tâm hồn và tài năng của mình để tiếp nhận tài sản thiên nhiên ấy và không ngừng hoàn thiện, hoàn mỹ để Vịnh Hạ Long trở thành một hiện tượng văn hoá đáng tự hào của dân tộc ta.

Cũng như Vịnh Hạ Long, mọi giá trị vật chất và tinh thần của Việt Nam đều là sản phẩm tổng hợp của cả Con người và Văn hóa. Văn hoá thể hiện ở bản lĩnh con người và con người bao giờ cũng mang một trình độ văn hoá nhất định.

Giá trị vật chất và tinh thần, những di sản vật thể và phi vật thể của dân tộc chính là thước đo trình độ văn hoá ở con người và thể hiện bản sắc của con người trong Văn hoá. Nói Văn hoá là tổng hoà những giá trị vật chất và tinh thần của con người chỉ là một cách nói giản dị để cho dễ hiểu. Những sản phẩm vật chất, những công trình kiến trúc tinh vi, những đền đài lăng miếu cổ kính, những phát hiện mới ở khu Hoàng Thành - Hà Nội được gọi là sản phẩm Văn hoá của dân tộc, không phải chỉ ở gỗ đá, ở sự tồn tại vật chất của nó mà trước hết ở nhân tố tinh thần nằm sâu ở bên trong mô hình vật chất ấy.

Chính vì thế mà những thứ ấy được coi như sản phẩm vô giá mà ông cha đã để lại không phải ở tồn tại vật chất của nó mà ở trình độ Văn hoá mà con người đã đạt được trong quá trình tạo ra những sản phẩm ấy.

Hồ Chí Minh trong suốt cuộc đời mình đã nhận thức sâu sắc về nhân tố Con người và Văn hoá trong sự nghiệp dựng nước của Vua Hùng, cũng như trong sự nghiệp giữ nước đẩy khó khăn và thử thách qua các

thời đại. Trải qua hàng ngàn năm vừa chống thiên tai, vừa chống dịch họa, vũ khí quan trọng bậc nhất của nhân dân ta trước hết là Văn hóa và Con người. Trong quan hệ với thiên nhiên, dân tộc ta đã cải tạo rừng rậm, đầm lầy biến thành đồng ruộng rộng lớn, phì nhiêu và rút ra những bài học quý giá trong nông nghiệp vùng lúa nước. Vì đâu có được những thành công to lớn ấy? Vì đặc trưng của CON NGƯỜI VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM.

Suốt hàng ngàn năm, trải bao gian khổ để bảo vệ Tổ quốc và giành lại độc lập, dân tộc ta đã đánh thắng được những quân xâm lược lớn mạnh nhất qua nhiều thời kỳ lịch sử. Thành công ấy thuộc về Văn hóa và Con người Việt Nam.

Nguyễn Trãi, danh nhân Văn hóa và Anh hùng dân tộc thế kỷ thứ XV, đã tổng kết chiến thắng của quân dân ta trong *Đại cáo binh Ngô*. Ông đã nói đầy đủ về nhân tố Con người và Văn hóa trong sự nghiệp anh hùng của dân tộc:

"Như nước Đại Việt ta từ trước
Vốn xưng nén văn hiến đã lâu."

Nguyễn Trãi là người đầu tiên đã sử dụng thuật ngữ *Văn hiến* để nói lên sự kết hợp giữa *Con người* và *Văn hóa*. Nguyễn Trãi không sử dụng từ *Văn hiến* theo nghĩa thông thường là những di sản thành văn được lưu giữ tại các kho sách. Ông đã dùng khái niệm *Văn hiến* với hai nhân tố: *Văn* là *Văn hóa*. *Hiến* là *Hiến tài*. Ông giải thích nén *Văn hiến* của Việt Nam như sau:

Về Văn hóa:

"Núi sông bờ cõi đã chia
Phong tục Bắc Nam cũng khác."

Về Con người:

"Tuy mạnh yếu có lúc khác nhau
Nhưng hào kiệt không bao giờ thiếu."

Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Lê Lợi và Nguyễn Trãi đã đánh đuổi được quân xâm lược nhà Minh. Chính vì nén *Văn hiến* của chúng ta, chính vì chúng ta có một nén *Văn hóa* và những con người thể hiện bản sắc của dân tộc Việt Nam:

"Lấy đại nghĩa thắng hung tàn
Lấy chí nhân thay cường bạo."

Tiếp thu và phát triển tư tưởng Nguyễn Trãi, Hồ Chí Minh đã nói về sức mạnh của Văn hóa và Con người trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta:

"Chúng ta lấy Văn minh mà chống lại dã man."

Về con người, Nguyễn Trãi, Hồ Chí Minh nói tới khát khao anh hùng, nói tới trí tuệ và tài năng của con người Việt Nam đứng trước thử thách lớn lao nhất là Tổ quốc tồn tại hay diệt vong?

Với bài học vô giá này trong lịch sử dân tộc, nhân dân ta từ bao đời ý thức được trách nhiệm và vinh dự của mình, nhằm phát huy sức mạnh tinh thần và văn hóa trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Hồ Chí Minh với nhân tố Văn hóa và Con người trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam

Hồ Chí Minh đã dành cả cuộc đời phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới. Trong sự nghiệp vĩ đại ấy, Hồ Chí Minh đã rèn luyện cho bản thân mình đồng thời giáo dục cho toàn Đảng, toàn dân những phẩm chất tinh thần và văn hóa mà đất nước đang đòi hỏi.

Ngay từ năm 1926, Hồ Chí Minh nhằm phát huy sức mạnh của Văn hóa và Con người Việt Nam đã dành chương đầu tiên của cuốn *Đường kách mệnh* để nhấn mạnh *gương mẫu* về *đạo đức ở cán bộ, đảng viên*. Cho đến ngày sắp qua đời, Người còn dặn lại: "Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân"¹.

Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới phẩm chất đạo đức ở người Việt Nam, chính vì đạo đức là nhân tố đầu tiên của Văn hóa, là yêu cầu khẩn thiết trong cách mạng Việt Nam.

Cách mạng Việt Nam nhất định thắng lợi. Đó là tất yếu lịch sử mà Hồ Chí Minh tin tưởng chắc chắn. Nhưng con đường tất thắng của cách mạng lại là con đường vô cùng khó khăn và gian khổ, nhất là ở Việt Nam.

Với hai bàn tay trắng, một nước nông nghiệp lạc hậu đói khổ, làm thế nào đương đầu với những kẻ thù lớn mạnh và vô cùng xảo quyệt đang kìm hãm và trói buộc nhân dân Việt Nam, sẵn sàng dập tắt mọi mầm non của cách mạng?

Cách mạng nhất định sẽ thành công, nhưng thời gian của nó sẽ nhanh hay chậm, mức độ của nó sẽ lớn hay nhỏ, con đường của nó sẽ qua nhiều đỗ vỡ hay thuận lợi, thắng lợi của nó sẽ bền vững hay mỏng manh? Tất cả điều đó tuỳ thuộc vào nhân tố Văn hoá và Con người theo nghĩa là nhân tố chủ quan, là trình độ giác ngộ và ý chí chiến đấu của quần chúng, là yếu tố tinh thần trong sự nghiệp cách mạng.

Trong khi có nhiều người đã hiểu chủ nghĩa duy vật một cách thô thiển, chỉ nhấn mạnh yếu tố vật chất mà coi nhẹ yếu tố tinh thần và văn hoá thì Người nhấn mạnh: "Có người nói: Lúc này mà xem trọng tinh thần, tư tưởng là không duy vật biện chứng. Các cô các chú có biết vì sao mà cách mạng của ta thành công không? Vì tinh thần!"

Lúc bấy giờ, thực dân, phong kiến có quân đội, cảnh sát, chính quyền tất cả. Đảng ta chỉ có hai bàn tay không. Vậy vì sao ta thành công? Vì ta đoàn kết! Lấy gì mà đoàn kết? Lấy tinh thần!

Trong kháng chiến, địch có hải, lục, không quân, ta thì về hải quân, không quân không có mà ngay lục quân thì súng đủ các loại: súng kíp, súng Nhật, súng Mỹ, súng Pháp. Đạn cũng lung tung, thuốc men không có, cán bộ thi từ du kích mà ra. Vậy vì sao ta thắng lợi? Vì ta đoàn kết! Vì sao đoàn kết? Là do tinh thần!

Các đồng chí chúng ta hoạt động cách mạng trong thời kỳ bí mật, khi bị địch bắt, nó treo, nó kẹp, nó tra tấn, nó bắn, nhưng nhất định không khai, chẳng những không nói mà còn chửi vào mặt nó. Đó là vật chất hay tinh thần?

Trong kháng chiến có chiến sĩ lấy thân mình lấp lỗ chum mai, hay ngay ở Hải Phòng có mấy người mà đánh được trường bay Cát Bi, thì đó là tinh thần hay vật chất? - Tinh thần!"².

Có thể nói trong 75 năm kể từ ngày ra đời của Đảng và qua 60 năm chính quyền của dân, do dân, vì dân, Hồ Chí Minh đã bỏ nhiều công sức để xây dựng Văn hoá và Con người Việt Nam. Bằng chính bản thân mình, Hồ Chí Minh đã nêu một tấm gương sáng về mặt học tập và tu dưỡng.

Về Văn hoá, Bác trở thành danh nhân văn hoá của thế giới.

Về Con người, Bác là anh hùng dân tộc của Việt Nam.

Được sự chăm lo giáo dục và nêu gương của Bác Hồ, Con người và Văn hóa Việt Nam phát triển trên cả ba lĩnh vực: *trí tuệ, tình cảm và tài năng*. Nói một cách khác là của cả *khối óc, trái tim và bàn tay*. Hay nói như Bác Hồ và Tổ tiên ta là xây dựng nền Văn hóa và Con người có đầy đủ cả ba đức tính: *trí, nhân, dũng*.

Trí, nhân, dũng là ba mặt rèn luyện của con người theo Nho giáo cũng là ba biểu hiện cao nhất của mọi nền văn hoá.

Nhà thơ Viên Ưng (Trung Quốc) đã coi Hồ Chí Minh là bậc *Đại trí, Đại nhân, Đại dũng*. Đồng chí Trường - Chinh trong cuốn sách viết về Bác Hồ cũng giải thích về sự hoàn chỉnh của ba đức tính ấy của Bác.

Bác là bậc *Đại trí*, bởi từ đỉnh cao của truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá của nhân loại, đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lê nin, Bác đã phát huy *trí tuệ* của mình để định hướng và chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của Việt Nam.

Bác là bậc *Đại nhân* bởi suốt đời, Bác mang những tình cảm yêu thương vô hạn đối với Tổ quốc và đồng bào, đối với giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Về mặt này Bác là tấm gương sáng về *tình cảm, đạo đức*.

Bác là bậc *Đại dũng* vì suốt đời Bác đã chiến đấu kiên cường trong nhà tù, ngoài xã hội trước mọi gian nan thử thách, với tinh thần *Giàu sang không quyền rũ, Nghèo khổ không chuyền lay, Uy vũ không khuất phục*.

Với những đức tính toàn vẹn ấy của Văn hoá và Con người Việt Nam, nhân dân ta đã đạt được những thành tích vẻ vang nhất trong lịch sử dân tộc, tạo ra bước ngoặt lớn nhất để đưa Văn hoá và Con người Việt Nam lên một tầm cao hơn nữa.

Gần đây, nhân dân ta kỷ niệm 30 năm Đại thắng mùa Xuân, kỷ niệm ngày mà đất nước ta đã sạch bóng quân thù, toàn Đảng, toàn dân ta bước vào giai đoạn

mới của sự nghiệp dân tộc. Đây là giai đoạn vô cùng vĩ vang nhưng đầy gian nan thử thách.

Trong hoàn cảnh đất nước sau chiến tranh còn đầy rẫy những việc phải giải quyết, nhân dân ta còn gặp rất nhiều khó khăn, trong đó có những âm mưu và thủ đoạn của quân thù tiếp tục chống đối và phá hoại chúng ta. Lại một lần nữa, lịch sử đòi hỏi dân tộc ta phát huy sức mạnh vô tận của mình về cả Văn hoá và Con người để mở đường thắng lợi cho dân tộc ta trong thời đại mới.

Đường lối đổi mới của Đảng ta chính là một sản phẩm kịp thời và lớn lao của trí tuệ Việt Nam, hay nói cho đúng hơn là của văn hoá Việt Nam.

Đường lối đổi mới của Đảng là một bông hoa xuyên tuyết (Perce - neige) đã chọc thủng băng tuyết để vươn thẳng lên ánh sáng mặt trời, mở đường cho mùa Xuân của đất nước.

Đường lối đổi mới của Đảng đã tạo điều kiện cho sự phát triển trí tuệ và tài năng của nhân dân ta, đạt được những thành tựu lớn về phát triển kinh tế, ổn định chính trị xã hội và nhanh chóng thay đổi bộ mặt của đất nước ta.

Những thành tựu đạt được mặc dù là to lớn nhưng vẫn chỉ là bước đầu. Bao nhiêu gian nan còn ở phía trước. Chúng ta phải đương đầu và giải quyết không chỉ những khó khăn của thời đại ngày nay, những khó khăn từ bên ngoài đưa tới mà còn những khó khăn do sự bất cập, của chính nền Văn hoá và những Con người Việt Nam hôm nay.

3. Hồ Chí Minh với nhân tố Văn hoá và Con người trong sự nghiệp chấn hưng đất nước hôm nay

Ngày hôm nay bước vào giai đoạn mới của sự nghiệp dân tộc, không ít người nghĩ rằng thời kỳ khó khăn, đầy hi sinh gian khổ đã qua, thời hoà bình xây dựng đã tới. Từ nay mọi người có thể sống an nhàn hơn, hưởng thụ những điều kiện vật chất đầy đủ hơn để bù đắp lại những ngày gian nan trong chiến đấu. Nhiều người chưa thấy hết tẩm vóc lớn lao của sự nghiệp ngày nay, sự nghiệp chấn hưng đất nước, chưa thấy đất nước đang đòi hỏi sự phát triển cao nhất của

Văn hoá và Con người để bảo đảm cho sự tồn tại và phát triển của dân tộc.

Ngày nay, trong bối cảnh toàn cầu hoá và nền kinh tế tri thức đang diễn ra trên toàn thế giới, nước ta chủ động hội nhập toàn cầu. Thành công hay thất bại phụ thuộc vào điều kiện là toàn Đảng, toàn dân có cùng nhau phấn đấu để phát triển vượt bậc cả trên ba lĩnh vực *tri tuệ, tình cảm và hành động* hay không?

- Về *tri tuệ*, chúng ta đang sống trong thời văn minh trí tuệ. Những thành tựu về khối óc của con người đang tiến nhanh như vũ bão. Thách thức đang đặt ra trước mỗi dân tộc là có theo kịp sự tiến bộ thời đại để tồn tại và phát triển được không hay là tụt hậu về mặt trí tuệ, đi từ thất bại này đến thất bại khác để cuối cùng đứng trước thảm họa của sự diệt vong.

Cuộc chạy đua trên con đường trí tuệ đang diễn ra trong một hoàn cảnh bất bình đẳng giữa các dân tộc. Một bên là những cường quốc nắm hầu hết những thành tựu mới nhất của nhân loại và những phương tiện hiện đại nhất để tiến lên hàng đầu về mặt trí tuệ. Mặt khác là những dân tộc nhỏ yếu còn sống trong nghèo nàn và lạc hậu, chưa thoả mãn được đầy đủ những điều kiện tối thiểu của cuộc sống, còn nói chi đến đấu tranh thắng lợi trên con đường chạy đua về tri thức!

Trong tình hình nói trên, dân tộc ta có *những điều kiện thuận lợi nhất định*. Mặc dù còn nghèo về đời sống vật chất và yếu về kinh tế, kỹ thuật nhưng dân tộc ta lại là *một dân tộc thông minh, hiếu học và đầy sức sáng tạo*. Liệu Đảng ta, Nhà nước ta và nhân dân ta có phát huy được thuận lợi lớn lao này không? Một loạt vấn đề đang được đặt ra trước mọi người.

Trước hết là nhận thức khoa học của toàn Đảng, toàn dân trước tình hình mới của cả nhân loại ngày nay. Mọi người đang đón chờ Đại hội X của Đảng, mong rằng Đại hội sẽ phản ánh được chính xác những vấn đề của thời đại, dự báo được những diễn biến của ngày mai để có được những định hướng cụ thể và những bước đi vững chắc cho cả dân tộc trong hoàn cảnh thế giới đang diễn biến rất phức tạp này. Nhân dân tin tưởng rằng Đảng sẽ có những chính sách thích

hợp để khai thác tiềm năng của Văn hoá và Con người trong thời đại ngày nay và trên đất nước ta.

Văn minh trí tuệ đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải không ngừng học tập và nhanh chóng nâng cao trình độ hiểu biết và suy nghĩ sáng tạo của mình. Đảng ta đã đặt vấn đề giáo dục và khoa học là quốc sách. Quốc hội lại đang bàn về *Cải cách giáo dục*. Liệu ngành giáo dục của ta có hoàn thành được trách nhiệm lớn lao của đất nước hôm nay là đào tạo những nhân tài không chỉ có kiến thức mà phải có đầu óc biết tư duy, không trở thành con mọt sách mà phải là *những người đầy sức sáng tạo* để giải quyết mọi vấn đề của đất nước trên cơ sở thành tựu trí tuệ ở thời đại ngày nay.

- Về *tinh cảm*, sức mạnh của trí tuệ gắn liền với sức mạnh của tinh cảm. Trước đây, Bác Hồ thường xuyên dạy dỗ nhân dân, đòi hỏi mọi người tu dưỡng về đạo đức cách mạng, về tinh cảm và trách nhiệm đối với Tổ quốc và đồng bào qua hai thời kháng chiến. Lịch sử đã ghi lại những tấm gương chiến đấu dũng cảm sẵn sàng hy sinh cả tuổi trẻ, tình yêu và hạnh phúc của bản thân mình cho sự nghiệp Độc lập và Tự do.

Trước đây, mọi người đau khổ vì là người dân mất nước, ngày nay bao nhiêu người đã thực sự đau khổ trước hoàn cảnh nghèo nàn và lạc hậu của Tổ quốc ta? Bao nhiêu người sẵn sàng chiến đấu quên mình vì lợi ích của chấn hưng đất nước, còn bao nhiêu người chỉ nghĩ đến lợi ích của cá nhân và gia đình? Ngày nay nhân dân ta thực sự hoan nghênh những người ngày đêm suy tư nhằm đem lại sự giàu mạnh của đất nước. Nhân dân sẵn sàng để những người ấy được hưởng thụ một đời sống vật chất xứng đáng với công sức của họ bỏ ra. Tuy nhiên, nhân dân ta không thể chấp nhận những con người làm giàu bất chính bằng tham nhũng, bằng ăn cắp của công, những người ở nhà cao cửa rộng, ăn sang mặc đẹp có cửa riêng hàng triệu, hàng tỷ trong khi đồng bào ở những miền xa xôi còn sống trong đói rét, còn thiếu cơm ăn và áo mặc.

Bác Hồ trong những ngày đầu tiên của cách mạng tháng Tám đã lên án mạnh mẽ những tội *tham ô, lăng phí, quan liêu*, coi như kẻ thù của Tổ quốc. Những người

làm ăn bất chính trở thành tỷ phú hôm nay có nghĩ tới tài sản cá nhân của Bác Hồ lúc qua đời chỉ có đôi dép cao su, bộ quần áo kaki trong chiếc vali bằng mây. Những người tham ô và lăng phí có thể nghĩ rằng họ sống có hạnh phúc, còn Bác Hồ suốt đời sống trong khổ hạnh chẳng? Họ không thấy rằng ở Bác Hồ, cũng như ở các bậc vĩ nhân hạnh phúc cao nhất của con người là chiến đấu cho lợi ích của dân tộc và nhân loại khổ đau. Họ không thể hiểu vì sao C.Mác coi hạnh phúc là đấu tranh cho hạnh phúc của nhiều người. Họ cũng không thể hiểu hạnh phúc của những người như Nguyễn Trãi, Hồ Chí Minh lại không phải ở đời sống vật chất xa hoa mà lại ở đời sống thanh cao, gần gũi với cảnh thiên nhiên, cỏ, hoa, mây, nước.

Còn như những người làm giàu bất chính thì họ không biết rằng hàng ngày họ không chỉ phá hoại hạnh phúc của đồng bào mà còn đang huỷ diệt chính hạnh phúc của gia đình họ, làm hại vợ con họ và sớm muộn sẽ tạo ra những bi kịch không thể tránh được đối với cuộc đời của họ.

- Về *hành động*, có đầy đủ những kiến thức mà thời đại đòi hỏi, có nhiệt tinh mãnh liệt đối với Tổ quốc và nhân dân thì tất yếu sẽ có những hành động sáng suốt, dũng cảm để thực hiện đầy đủ mọi nhiệm vụ mà nhân dân và Tổ quốc giao cho.

Trong hai cuộc kháng chiến, hành động dũng cảm thể hiện ở tinh thần *không sợ khổ, không sợ chết, quyết tâm chiến thắng quân thù* để giải phóng đất nước.

Ngày nay, trong thời đại trí tuệ, tri thức đã thực sự trở thành lực lượng vật chất và đóng vai trò quyết định trong việc không ngừng đẩy mạnh sự phát triển của lực lượng sản xuất. Nền kinh tế trên toàn thế giới đang dần dần trở thành nền kinh tế tri thức. Tầng lớp trí thức đang đóng một vai trò cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển về mọi mặt của đất nước. Người tri thức trong thời đại ngày nay cần được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước và sự tin cậy của toàn dân. Họ cần được cải thiện về đời sống vật chất và tinh thần và đặc biệt có được *những điều kiện tối thiểu để suy nghĩ và sáng tạo*. Đất nước ta còn có một số rất lớn những tri thức Việt kiều sống ở hải ngoại. Nói chung, chủ nghĩa

yêu nước đang kêu gọi họ có những đóng góp thiết thực cho sự phồn vinh của Tổ quốc và danh dự của dân tộc Việt Nam. Họ rất đáng được sự quan tâm và trọng đài của toàn thể nhân dân trong nước. Chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, công tác của Mặt trận Tổ quốc đang là những điều kiện cần thiết để ngày một củng cố thêm sự gắn bó của họ với non sông đất nước.

Trong thành phần dân tộc đang nổi lên những nhà kinh doanh có trí tuệ và tài năng, có tài quản lý. Họ đang có khả năng đóng góp phần quan trọng trong sự nghiệp chấn hưng của Tổ quốc. Đảng cần có chính sách phát huy hết tiềm năng của họ vì sự nghiệp *dân giàu, nước mạnh*.

Trí thức và doanh nhân đang trở thành những người đồng minh thân thiết của công nông. Công nông tin cậy ở sự đóng góp của họ đối với đất nước, ngược lại trí thức và doanh nhân chỉ có thể phát triển và thành công trên cơ sở gắn bó với công nông và toàn thể xã hội. Trong hoàn cảnh Việt Nam ngày nay, sự đoàn kết giữa *công nhân, nông dân, trí thức và doanh nhân* phải trở thành một khối liên minh mới. Đối với mọi thành phần nói trên, nếu như gắn mình trong khối cộng đồng liên minh đó thì họ nhất định sẽ thành công. Ngược lại, nếu tách mình ra khỏi khối cộng đồng, tách lợi ích của bản thân ra khỏi lợi ích chung của đất nước, rồi tiến hành bóc lột và đối xử quá đáng với công nhân thì họ sẽ không thể không bị xã hội lèn án.

Ngày nay, dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, *xây dựng nền văn hóa mới và con người mới* phải quán triệt được tính hoàn chỉnh của những nhân tố cơ bản nói trên của văn hóa Việt Nam và con người Việt Nam. Câu nói của Nguyễn Trãi trước đây: "Có nhân, có trí, có anh hùng" chính là những phẩm chất toàn vẹn của văn hóa và con người Việt Nam thể hiện truyền thống của dân tộc được bổ sung bằng nội dung hiện đại của ngày hôm nay.

1. Hồ Chí Minh vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, ST, H, 1970, tr.329

2. Hồ Chủ tịch bàn về giáo dục, NXB Giáo dục, H, 1962, tr. 173-175

MẤY ĐIỀU THU HOẠCH...

(Tiếp theo trang 4)

Tại Đại hội lần thứ II Hội nhà báo Việt Nam, Người tâm sự về nghề báo của mình: "Bác viết chỉ có một "đề tài" là: chống thực dân, đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Duyên nợ của Bác đối với báo chí là như vậy đó!"⁷.

Bác dặn những người làm báo phải đi vào thực tiễn, gắn bó với cơ sở, để hiểu thực tiễn, hiểu nhân dân mà viết báo, "...cứ ngồi trong bàn giấy mà viết thì không viết thiết thực".⁸

Bác giao nhiệm vụ rất vang cho các nhà báo: "Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà"⁹. Nhiệm vụ rất lớn, trách nhiệm rất nặng nề. Theo lời dạy của Bác Hồ, báo chí nước ta làm được không ít việc nhưng thiếu sót cũng không nhỏ. Năm 1962, trong Đại hội Hội nhà báo Việt Nam lần thứ III, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khiêm tốn nói: "... lấy tư cách một đồng chí có ít nhiều kinh nghiệm về báo chí", "xung phong phê bình các báo": "Thường nói một chiều và đôi khi thổi phồng các thành tích, mà ít hoặc không nói đúng mức đến khó khăn và khuyết điểm của ta", rồi "đưa tin hấp tấp, nhiều khi thiếu thận trọng"¹⁰...

Những khuyết điểm mà từ 43 năm trước Bác Hồ đã phê bình, xem ra đến nay chúng ta chưa sửa chữa được bao nhiêu...

Viết lại những dòng này, cũng là để tự răn mình trong nghề nghiệp làm báo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

1, 4, 6, 7. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2000, T. 9, tr. 414, 418, 412, 419

2, 5, 8, 9. Sđd, T. 5. tr. 625, 625, 626, 131

3, 10. Sđd, T. 10, tr. 613, 614.